

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HSST

Ngày: 16-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Văn Phú Vinh**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Đào Xuân Nhi; ông Trịnh Văn Thành**

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Bình – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:

Ông Quản Văn Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 193/2019/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất; Họ và tên: **Phạm Văn A**, Tên gọi khác: A Bata, sinh năm 1989; Tại: Bình Phước; HKTT cũng như chỗ ở hiện nay: ấp 2, xã TH, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước ; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Công B, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị C, sinh năm 1961 (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 05 tháng 5 năm 2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (*nay là thành phố Đồng Xoài*) xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 22 tháng 10 năm 2016 thì chấp hành xong hình phạt; Ngày 31 tháng 8 năm 2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (*nay là thành phố Đồng Xoài*) xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 30 tháng 4 năm 2019 thì chấp hành xong hình phạt. Tiền sự: Ngày 04 tháng 4 năm 2019 bị Công an phường Tân Xuân ra quyết định xử phạt hành Chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 9 năm 2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai; Họ và tên: **Thái Thanh D**, Tên gọi khác: không, sinh năm 1996; Tại: Bình Dương; HKTT cũng như chỗ ở hiện nay: khu phố TT 2, phường TB, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước ; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Công Đ, sinh năm 1968 và bà Huỳnh Thị E, sinh năm 1966; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 9 năm 2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. **Anh Vũ Quang F**, SN:1982; HKTT: Khu phố 2, phường TT, Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (vắng mặt có lý do)
2. **Anh Bùi Quang G**, SN:1979; HKTT: Khu Phố SĐ, phường TX, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (vắng mặt có lý do)
3. **Anh Trần Phước H**, SN: 1978; HKTT: Khu phố PL, phường TX, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (vắng mặt có lý do)

Người có K lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. **Anh Nguyễn Văn I**, SN: 1989; HKTT: Ấp 6, xã TH, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (vắng mặt có lý do)
2. **Anh Hoàng Văn K**, SN: 1982; HKTT: Ấp 2, xã TH, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (vắng mặt có lý do)
3. **Anh Hoàng Văn L**, SN: 1977; HKTT: Khu phố TĐ1, phường TT, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (vắng mặt có lý do)
4. **Anh Quách Đại M**, SN: 1988; HKTT: Ấp CĐ, xã TP, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (vắng mặt có lý do)
5. **Anh Phạm Văn N**, SN: 1988; HKTT: Xã TH, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do muốn có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Trong thời gian từ ngày 25 tháng 8 năm 2019 đến ngày 01 tháng 9 năm 2019 Phạm Văn A và Thái Thanh D đã thực hiện 03 vụ trộm cắp H sản trên địa bàn thành phố Đồng Xoài cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ ngày 25 tháng 8 năm 2019 Phạm Văn A điều khiển xe mô tô biển số: 93PA- 013.06 (xe này A mượn của anh ruột là Phạm Văn N) chở Thái Thanh D đi vòng quanh thành phố Đồng Xoài để tìm H sản ai để sở hữu thì lấy trộm. Khi đi ngang qua công trình đang xây dựng nhà anh Trần Phước H, ngụ khu phố PL, phường TP, thành phố Đồng Xoài thấy không có người trông coi, D đứng ngoài cảnh giới, còn A vào trong chòi lấy 01 máy khoan bê tông Bosch Hammer 800W, 01 máy đầm dùi bê tông Muler M19Z9, 01 máy chà nhám tường hiệu Gongyi. A điều khiển xe chở các H sản trên còn D ngồi sau giữ rồi đem về phòng trọ của A ở ấp 2, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài cất giấu.

Tại Bản kết luận định giá H sản số 133 ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Xoài định giá : 01 máy khoan bê tông Bosch Hammer 800W trị giá; 800.000 đồng; 01 máy đầm dùi bê tông Muler

M19Z9, 230v- 50Hz, 900W trị giá: 250.000 đồng; 01 máy chà nhám tường hiệu Gongyi 180 - 1 900W trị giá; 400.000 đồng. Tổng trị giá; 1.450.000 đồng.

Vụ Thứ hai: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25 tháng 8 năm 2019 A điều khiển xe mô tô biển số: 93PA- 013.06 chở D đến công trình đang xây dựng của nhà anh Vũ Quang F, ngụ khu phố 2, phường TT, thành phố Đồng Xoài, thấy không có người trông coi, A vào lấy trộm 01 máy cắt đá hiệu TPC 470I Marbale cutter, 220v, 50Hz, 1350W, 12000rm ; 01 máy khoan cầm tay Bosch TPC 20260, màu xanh, 220- 900; 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec MT 412, 220V- 6A mang ra ngoài đưa cho D ngồi phía sau xe giữ, sau đó A điều khiển xe chở D cùng số tài sản trên đem bán cho anh Nguyễn Văn I được số tiền 1.500.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá H sản số 133 ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Hội M định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Xoài định giá : Một máy cắt đá hiệu TPC 470I Marbale cutter, 220v, 50Hz, 1350W, 12000r/m trị giá: 300.000 đồng; Một máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec MT412, 220- 9.6A; 50- 60Hz, 1250W; Trị giá 400.000 đồng; 01 máy khoan cầm tay Bosch TPC 20260, màu xanh, 220- 900 trị giá: 500.000 đồng. Tổng trị giá: 1.200.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01 tháng 9 năm 2019 A điều khiển xe của mô tô biển số: 93PA- 013.06 chở D đến công trình đang xây dựng của anh Bùi Quang G, ngụ; khu phố SĐ, phường TX, thành phố Đồng Xoài, thấy công trình không có trông coi, D đứng ngoài cánh giới, còn A vào lấy 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec MT412, 220v- 6A; 01 máy khoan Bosch GHS2S; 01 máy cắt hiệu Bosch GCO 220; 01 máy hàn hiệu RILandARC200Mos; 01 máy khoan động lực Crown CTI0065; 01 máy cắt hiệu KCTMOD.K1- 2000W; 01 máy khoan búa 550, TPC- 6138, sau đó A điều khiển xe D ngồi sau giữ các H sản trên đem bán cho anh Hoàng Văn L, ngụ: khu phố Tân Đồng 1, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài. Nhưng anh L chỉ mua; 01 máy cắt hiệu Bosch GCO 220, 2200W; 01 máy hàn hiệu que RILandARC200mos, 220V, màu xanh; 01 máy khoan búa 550, TPC- 6138, 220v- 50Hz với giá 1.300.000 đồng. Số tài sản còn lại A và D gửi nhờ nhà anh L . Khoảng 15 giờ cùng ngày A và D tiếp tục quay lại nhà anh G trộm thêm 01 máy cắt sắt hiệu Hitachi model CC14 SE công suất 1250W sản xuất tại Nhật, 01 máy bơm nước hiệu Daphovina công suất 1,5HP, kiểu máy VNSRI 2002. A và D đem đến tiệm điện " Bình Minh" ở xã Tân Phước, huyện M Phú bán cho anh Quách Đại M với số tiền 650.000 đồng, Sau đó A và D quay lại nhà anh L lấy 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec MT412, 220- 9.6A; 01 máy khoan Bosch GHS2S; 01 máy cắt sắt hiệu Bosch GCO 220; 01 máy khoan động lực Crown CTI00665; 01 máy cắt hiệu KCTMODK1- 2000W bán cho anh Hoàng Đức K với số tiền 1.000.000 Đồng. Sau khi có tiền A và D mua ma túy sử dụng và tiêu xài hết số tiền trên. Đến ngày 04 tháng 9 năm 2019 Phạm Văn A và Thái Thanh D đến Công an thành phố Đồng Xoài đầu thú.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 133 ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Xoài định giá: 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec MT241, 220- 9.6A; 50- 60Hz, 1250W; Trị giá 800.000 đồng; 01 máy khoan Bosch GHS2S trị giá; 400.000 đồng ;01 máy khoan động lực Crown CTI00665,

120- 230V, 50/60Hz, 600 trị giá: 300.000 đồng; 01 máy cắt hiệu Bosch GCO 220, 2200W trị giá; 800.000 đồng; 01 máy hàn que RILandARC200mos, 220V, màu xanh trị giá: 700.000 đồng; 01 máy cắt sắt hiệu KCTMOD.K1- 2000W trị giá; 700.000 đồng; 01 máy khoan búa 550, TPC- 6138, 220v- 50Hz trị giá: 250.000 đồng. Tổng trị giá: 3.950.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 154B ngày 21 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Xoài định giá : Một máy cắt sắt hiệu Hitachi model CC14 SE công suất 1250W trị giá: 600.000 đồng; một máy bơm nước hiệu Daphovina công suất 1,5HP kiểu máy VNSRI 2002 trị giá: 650.000 đồng. Tổng trị giá: 1.250.000 đồng.

Tang vật thu giữ : 01 xe mô tô biển số: 93PA- 013.06, 01 xe mô tô hiệu Stratia biển số: 93P2- 470.98; 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec MT412, 220- 9.6A; 50- 60Hz, 1250W; 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec MT241, 220- 9.6A; 50- 60Hz, 2000W; 01 máy khoan Bosch GHS2S ; 01 máy khoan động lực Crown CTI00665, 120- 230V, 50/60Hz, 600; 01 máy cắt hiệu Bosch GCO 220, 2200W; 01 máy cắt đá hiệu TPC 470I Marbale cutter, 220v, 50Hz, 1350W, 12000r/m ; 01 máy khoan cầm tay Bosch TPC 20260, màu xanh, 220- 900 ; 01 máy hàn hiệu que RILandARC200mos, 220V, màu xanh; 01 máy cắt hiệu KCTMOD.K1- 2000W; 01 máy khoan búa 550, TPC- 6138, 220v- 50Hz ; 01 máy khoan bê tông Bosch Hammer 800W ; 01 máy đầm dùi bê tông Muler M19Z9, 230v- 50Hz, 900W; 01 máy chà nhám tường hiệu Gongyi 180 - 1 900W ; 01 máy cắt sắt hiệu Hitachi model CC14 SE công suất 1250W ; 01 máy bơm nước hiệu Daphovina công suất 1,5HP kiểu máy VNSRI 2002.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã trả lại xe mô tô biển số: 93PA- 013.06 cho Anh Phạm Văn N; trả lại cho bà Nguyễn Thị Nhỏ (*mẹ ruột của bị cáo Thái Thanh D*) 01 xe mô tô hiệu Stratia biển số: 93P2- 470.98 là người quản lý hợp pháp.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho anh Bùi Quang G các tài sản gồm : 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec MT241, 01 máy khoan động lực Crown CTI00665, 01 máy cắt hiệu Bosch GCO ; 01 máy hàn que hiệu RILandARC200mos; 01 máy cắt sắt hiệu KCTMOD.K1; 01 máy khoan búa 550, 01 máy cắt sắt hiệu Hitachi model CC14 SE; một máy bơm nước hiệu Daphovina ; 01 máy khoan Bosch GH2S.

Trả lại cho anh Vũ Quang F các tài sản gồm: 01 máy cắt đá hiệu TPC 470I Marbale cutter; 01 máy khoan cầm tay Bosch TPC 20260, 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec MT 412.

Trả lại cho anh Trần Phước H các tài sản gồm: 01 máy khoan bê tông Bosch Hammer 800W, 01 máy đầm dùi bê tông Muler ; 01 máy chà nhám tường hiệu Gongyi.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phạm Văn A được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội ra đầu thú.

Bị cáo Thái Thanh D được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội ra đầu thú.

Trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Phạm Văn A về tội “trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; Bị cáo Thái Thanh D về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ Luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Phạm Văn A từ 03-04 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ Luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Thái Thanh D từ 09-12 tháng tù.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố M Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ nội dung phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố các bị cáo.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; biên bản tiếp nhận người ra đầu thú; Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng, thời gian từ ngày 25 tháng 8 năm 2019 đến 01 tháng 9 năm 2019 các bị cáo Phạm Văn A và Thái Thanh D đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của bị hại anh Trần Phước H gồm: 01 máy khoan bê tông Bosch Hammer 800W; 01 máy đầm dùi bê tông Muler ; 01 máy chà nhám tường hiệu Gongyi 180; tổng

trị giá; 1.450.000 đồng; tài sản của bị hại anh Vũ Quang F gồm: 01 máy khoan cầm tay Bosch TPC 20260, 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec MT 241, 01 máy cắt đá hiệu TPC 470I Marbale cutter, Tổng trị giá; 1.200.000 đồng; tài sản của bị hại anh Vũ Quang G gồm: 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec MT24 ; 01 máy khoan Bosch GHS2S ; 01 máy khoan động lực Crown CTI00665, 01 máy cắt hiệu Bosch GCO 01 máy hàn que RILandARC200mos, 01 máy cắt sắt hiệu KCTMOD.K1; 01 máy khoan búa 550, 01 máy cắt sắt hiệu Hitachi model CC14 SE; 01 máy bơm nước hiệu Daphovina. Trị giá H sản: 5.200.000 đồng, tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Như vậy, tổng tài sản mà các bị cáo Phạm Văn A và Thái Thanh D đã chiếm đoạt của các bị hại là 7.850.000 đồng là phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Do đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn nên cần phân tích, đánh giá vai trò của từng bị cáo để có cơ sở khi quyết định hình phạt.

[4.1] Đối với bị cáo Phạm Văn A: bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, vừa là người khởi xướng trong việc rủ rê bị cáo Thái Thanh D đi trộm cắp tài sản và đồng thời cũng là người thực hành; Xét về năng lực hành vi dân sự, bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết việc lợi dụng sơ hở trong quản quý tài sản của các bị hại nhằm lén lút chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật. Nhưng vì động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo là người có nhân thân xấu. Cụ thể là Ngày 05 tháng 5 năm 2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (*nay là thành phố Đồng Xoài*) xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 22 tháng 10 năm 2016 thì chấp hành xong hình phạt; Ngày 31 tháng 8 năm 2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài (*nay là thành phố Đồng Xoài*) xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 30 tháng 4 năm 2019 thì chấp hành xong hình phạt; Ngày 04 tháng 4 năm 2019 bị Công an phường Tân Xuân ra quyết định xử phạt hành Chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà còn tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo, để sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo biết làm ăn lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4.2] Đối với bị cáo Thái Thanh D: bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người thực hành, khi được bị cáo Phạm Văn A rủ rê đi trộm cắp tài sản thì bị cáo chẳng những không can ngăn mà còn tiếp tay cùng bị cáo Phạm Văn A thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản của những người bị hại. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp; Xét về năng lực hành vi dân sự, bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình,

biết việc lợi dụng sơ hở trong quản quý tài sản của các bị hại nhằm lén lút chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật. Nhưng vì động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo, để sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo biết làm ăn lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận, có thái độ ăn năn hối cải, sau khi phạm tội các bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi đã trả lại cho bị hại, riêng bị cáo Thái Thanh D phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 27 tháng 11 năm 2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo Phạm Văn A và bị cáo Thái Thanh D theo nghị định 167 năm 2013 của Chính Phủ nên HĐXX không xem xét xử lý.

[7] Đối với anh Phạm Văn N do không biết Phạm Văn A mượn xe mô tô biển số; 93PA- 013.06 làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên HĐXX không xem xét xử lý.

[8] Đối với các anh Nguyễn Văn I, Hoàng Văn K, Hoàng Văn L, Quách Đại M là những người mua tài sản của các bị cáo A và D đem bán, nhưng không biết đây là những tài sản do phạm tội mà có nên HĐXX không xem xét xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng: Ngày 26 tháng 11 năm 2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho anh Bùi Quang G các tài sản gồm : 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec MT241, 01 máy khoan động lực Crown CTI00665, 01 máy cắt hiệu Bosch GCO, 01 máy hàn que hiệu RILandARC200mos, 01 máy cắt sắt hiệu KCTMOD.K1, 01 máy khoan búa 550, 01 máy cắt sắt hiệu Hitachi model CC14 SE , 01 máy bơm nước hiệu Daphovina , 01 máy khoan Bosch GH2S; Trả lại cho anh Vũ Quang F các tài sản gồm: 01 máy cắt đá hiệu TPC 470I Marbale cutter, 01 máy khoan cầm tay Bosch TPC 20260, 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Maktec MT 412; Trả lại cho anh Trần Phước H các tài sản gồm: 01 máy khoan bê tông Bosch Hammer 800W, 01 máy đầm dùi bê tông Muler, 01 máy chà nhám tường hiệu Gongyi. Các bị hại đã nhận lại các tài sản và không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đặt ra vấn đề xem xét.

Riêng chiếc xe mô tô biển số: 93PA- 013.06 là tài sản của anh Phạm Văn N cho bị cáo Phạm Văn A mượn nhưng không biết bị cáo dùng phương tiện này để thực hiện việc trộm cắp tài sản; 01 xe mô tô hiệu Stratia biển số: 93P2- 470.98 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Nhỏ (*mẹ ruột của bị cáo Thái Thanh D*) cho bị cáo D mượn để đi lại và không liên quan gì đến vụ án. Ngày 28 tháng 11 năm 2019 Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an thành phố Đồng Xoài đã trả lại xe cho anh N và bà Nhỏ nên HĐXX không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: do các anh Hoàng Văn K, Hoàng Văn L, Quách Đại M, anh Nguyễn Văn I không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét.

[11] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh :

Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn A** (tên gọi khác: A Bata); Bị cáo **Thái Thanh D** (tên gọi khác: không) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt :

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38;50 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn A **03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04 tháng 9 năm 2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38;50 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Thái Thanh D **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04 tháng 9 năm 2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét

4. Về án phí HSST: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Mỗi cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI M XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Văn Phú Vinh